

Số: 598/BC-CDYT

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
NĂM 2021**

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

STT	VIẾT TẮT	Ý NGHĨA
1	BGH	Ban giám hiệu
2	BDCL	Bảo đảm chất lượng
3	CBQL	Cán bộ quản lý
4	CBVC	Cán bộ viên chức
5	CDYTHĐ	Cao đẳng y tế Hà Đông
6	CSGDNN	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp
7	GV	Giáo viên, giảng viên
8	HSSV	Học sinh, sinh viên
9	KH-TC	Kế hoạch – Tài chính
10	LĐTĐ&XH	Lao động, Thương binh và Xã hội
11	QLKH	Quản lý khoa học
12	QĐ	Quyết định
13	TB	Thông báo
14	TCGDNN	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
15	UBND	Ủy ban nhân dân

I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Tên tiếng Việt: TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG

Tên viết tắt tiếng Việt: CDYTHĐ

Tên tiếng Anh: Hà Đông Medical College

Tên viết tắt tiếng Anh: HDMC

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: số 39, Nguyễn Viết Xuân, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội.

Số điện thoại : (024) 33824523; (024) 33 551264

Fax : (024)33515812

Website : [http:// www.cdythadong.edu.vn](http://www.cdythadong.edu.vn)

Năm thành lập trường:

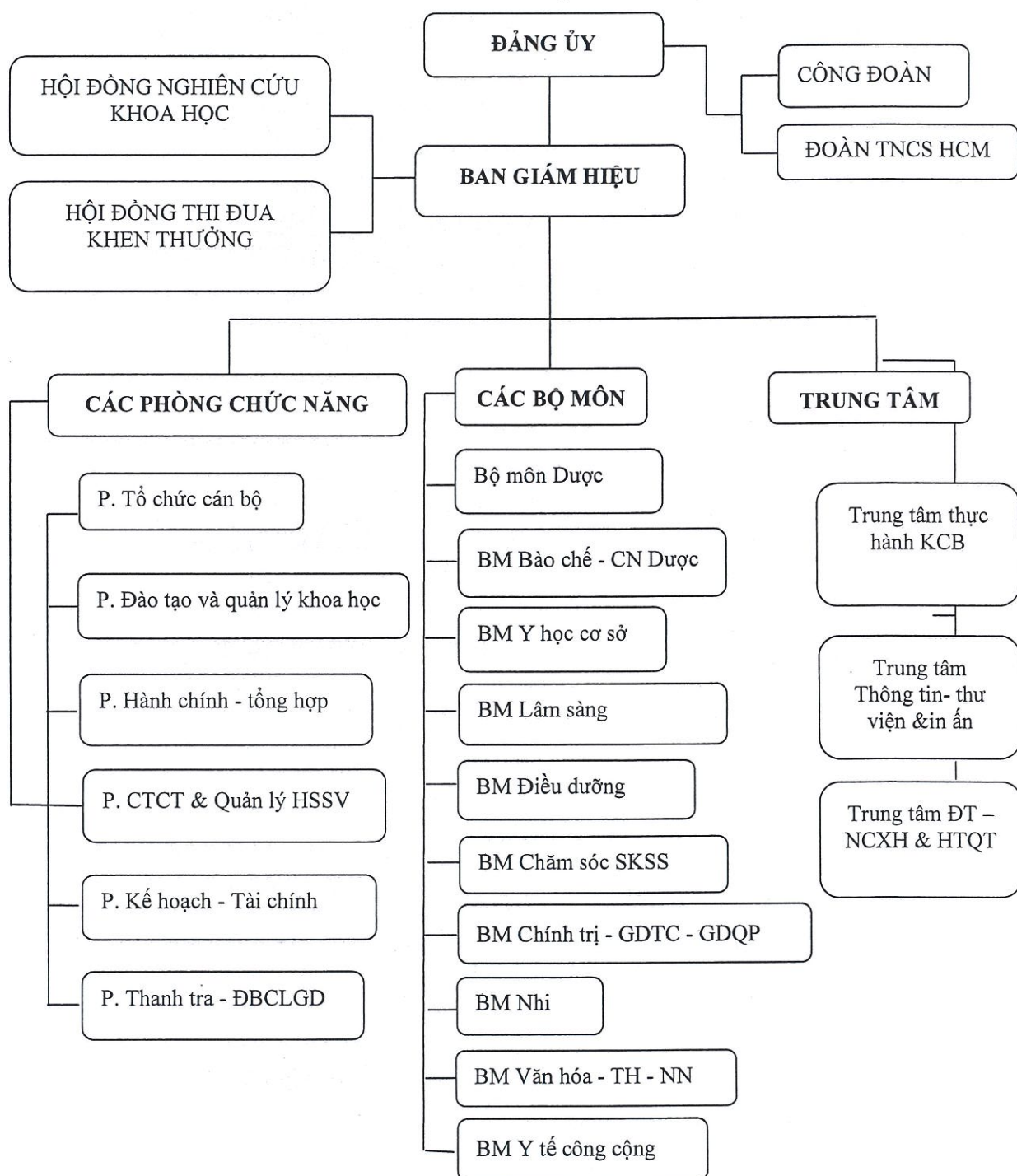


- Năm thành lập đầu tiên : 26/10/1960
- Năm nâng cấp thành trường cao đẳng : 31/10/2007
- Năm đổi tên trường : 2008

Loại hình trường: Công lập ; Tư thực

1.1 Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

a) Sơ đồ cơ cấu tổ chức và nhân sự:



b) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường:

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường (đến 12/2021): 143 người, trong đó:

Trình độ đào tạo CBGV	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tiến sỹ, CKII	07	4,9
Thạc sỹ, CKI	69	48,25
Đại học	49	34,27
Trung cấp/Cao đẳng	14	9,79
Nhân viên khác	4	2,79
Tổng số	143	100

c) Đội ngũ nhà giáo:

Tổng số: 97 nhà giáo, trong đó:

- Nam: 21 nhà giáo - Nữ: 76 nhà giáo
- Cơ hữu: 82 nhà giáo - Thỉnh giảng: 15 nhà giáo

Trình độ đào tạo nhà giáo	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tiến sỹ, CK II	09	9,3
Thạc sỹ, CK I	65	67,0
Đại học	23	23,7
Tổng số	97	100

1.2. Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Các nghề đào tạo và quy mô đào tạo hệ chính quy, liên thông của trường năm 2021 theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề đã được cấp:

Tên ngành/ngành	Mã ngành/ngành	Trình độ		
		Sơ cấp	Trung cấp	Cao đẳng
Điều dưỡng	6720301			1200
Dược	6720201			1249
Kỹ thuật xét nghiệm y học	6720602			90
Hộ sinh	6720303			100
Y sỹ	5720101		87	

Tổng số	0	87	2639
----------------	----------	-----------	-------------

1.3. Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng

1.3.1. Đơn vị phụ trách: Phòng Thanh tra và Bảo đảm chất lượng giáo dục

Phòng Thanh tra và Bảo đảm chất lượng giáo dục (TT&BĐCIGD) được thành lập theo Quyết định số 923/QĐ-TCĐYT ngày 10/9/2012 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông;

Chức năng, nhiệm vụ của Phòng được thực hiện theo Quyết định số 100/QĐ-TCĐYT ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông, theo đó phòng thực hiện 2 chức năng, nhiệm vụ chính như sau:

- Công tác thanh tra hoạt động giáo dục nghề nghiệp nhà trường
- Công tác bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

1.3.2. Danh sách CBVC của phòng Thanh tra và Bảo đảm chất lượng giáo dục:

STT	HỌ VÀ TÊN, ĐIỆN THOẠI, EMAIL	CHỨC DANH, NHIỆM VỤ
	Bùi Phương Nhung 0989.342.003 nhung.bui.phuong@gmail.com (Từ 8/2020 – 10/2021)	- Trưởng phòng - Quản lý chung và triển khai các công tác của phòng: Công tác Bảo đảm chất lượng GDNN, quản lý ngân hàng thi, trộn, sao, in đề thi và các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.
	Nguyễn Thị Hiền 0948225998 nguyenhien2808.cdyhd@gmail.com (Từ 10/2021- nay)	- Phó trưởng phòng phụ trách - Chuyển công tác từ phòng Đào tạo và quản lý khoa học sang từ 10/2021) - Quản lý chung và triển khai các công tác của phòng: Công tác Bảo đảm chất lượng GDNN, quản lý ngân hàng thi, trộn, sao, in đề thi và các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.
	Nguyễn Huyền Trang 0986678102 trang.mph@gmail.com	- Cán bộ - giảng viên - Thực hiện công tác Bảo đảm chất lượng giáo dục và các nhiệm vụ khác do trưởng phòng phân công.

	Phạm Thanh Duy 0903454090 thanhduy1987@gmail.com	- Cán bộ - Thực hiện công tác quản lý ngân hàng thi, trộn, sao, in đề thi, thi trắc nghiệm trên máy và các nhiệm vụ khác do trường phòng phân công.
	Nguyễn Tiến Thúc 0904423368 mr.thuc246@gmail.com	- Cán bộ - Thực hiện công tác quản lý ngân hàng thi, trộn, sao, in đề thi và các nhiệm vụ khác do trường phòng phân công.
	Phan Thị Quỳnh Như 098 2923391 phanquynhnhu1991@gmail.com	- Cán bộ - giảng viên; -Thực hiện công tác quản lý ngân hàng thi, trộn, sao, in đề thi, đảm bảo chất lượng và các nhiệm vụ khác do trường phòng phân công..
	Bùi Thị Thu Hằng 0971531363 buihuhang2409@gmail.com	- Cán bộ - giảng viên; - Thực hiện công tác Khảo sát, lấy ý kiến người học, nhà giáo, nhà tuyển dụng và các nhiệm vụ khác do trường phòng phân công.

II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

2.1. Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

a) Đặt vấn đề

Bảo đảm chất lượng là sự cải tiến liên tục, có hệ thống, có cấu trúc đến chất lượng trong việc duy trì và nâng cao chất lượng. Hệ thống Bảo đảm chất lượng được thiết lập và vận hành bởi chính các cơ sở giáo dục. Để xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng, mỗi cơ sở giáo dục cần tuyên bố mục tiêu chất lượng, lựa chọn các chỉ số thực hiện/hoạt động; bổ sung mục tiêu chất lượng và chỉ số hoạt động bên ngoài; lựa chọn các công cụ mà cơ sở giáo dục sử dụng để thu thập thông tin và xác định các đơn vị đo lường; xây dựng các kết quả mục tiêu; lập kế hoạch thực hiện cho hệ thống Bảo đảm chất lượng bên trong; mô tả mỗi hành động sẽ được thực hiện, ai chịu trách nhiệm, đo lường cái gì; đo lường, phân tích kết quả và đề xuất điều chỉnh nếu cần thiết; thường xuyên xem xét lại hệ thống đảm bảo chất lượng.

Cùng với việc tập trung đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, trang thiết bị; đổi

mới chương trình đào tạo; nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, năng lực chuyên môn nhà giáo thì một giải pháp không kém phần quan trọng và có tính đột phá là phải xây dựng, cải tiến hệ thống BĐCL trong nhà trường. Việc xây dựng hệ thống BĐCL trong nhà trường góp phần đổi mới công tác quản lý, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của nhà trường; coi trọng quản lý chất lượng đó cũng là một trong những giải pháp nhằm đổi mới giáo dục nghề nghiệp.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường, phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chất lượng cao, nhà trường cần phải đẩy mạnh công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

b) Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

b1) Các căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ LĐTB&XH Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

- Công văn số 452/TCGDNN-KĐCL, Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25/3/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp; trường trung cấp, cao đẳng;

- Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc Hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông lập Kế hoạch xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng và tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp trình Hiệu trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b2) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý (CBQL), nhà giáo, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên (HSSV) về tầm quan trọng của công tác bảo đảm chất lượng của nhà trường;

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, giữ vững thương hiệu và uy tín của Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông;

- Tiếp cận trình độ GDNN các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới.

b3) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong từng giai đoạn;

- Nhân mạnh vai trò của người quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và lấy người học làm trung tâm;

- Huy động sự tham gia của tất cả CBQL, nhà giáo, nhân viên và người học;

- Tiếp cận theo quá trình, đảm bảo tính hệ thống, gắn kết với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý;

- Phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, dễ vận hành; liên tục cải tiến, đơn giản hóa các thủ tục bảo đảm chất lượng và đảm bảo khoa học, hiệu quả, tiết kiệm.

b4) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Bước 1. Công tác chuẩn bị

1. Hoàn thiện tổ chức và nhân sự bảo đảm chất lượng:

a) Hiệu trưởng quyết định thành lập đơn vị;

b) Giao nhiệm vụ đơn vị phụ trách bảo đảm chất lượng:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị nhà trường lập kế hoạch và tổ chức thực hiện xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng. Kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt;

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đề xuất các biện pháp thực hiện xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng đúng tiến độ, hiệu quả và đảm bảo chất lượng;

- Báo cáo kết quả xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2. Đánh giá thực trạng bộ máy, nhân sự và các điều kiện bảo đảm chất lượng của nhà trường.

3. Lập kế hoạch xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng.

4. Tổ chức hướng dẫn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên.

Bước 2. Xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng

1. Xây dựng chính sách chất lượng:

a) Phòng TT & ĐBCLGD chủ trì tổ chức xây dựng chính sách chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Chính sách chất lượng phù hợp với chính sách phát triển chung của trường

trong từng giai đoạn cụ thể và các quy định liên quan khác; cụ thể hóa chủ trương và định hướng chung của trường trong việc thực hiện bảo đảm chất lượng đào tạo; trình bày cô đọng, rõ ràng, dễ hiểu;

c) Chính sách chất lượng được lấy ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của trường và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

2. Xây dựng mục tiêu chất lượng:

a) Phòng TT & ĐBCLGD chủ trì tổ chức xây dựng mục tiêu chất lượng của trường trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Mục tiêu chất lượng phù hợp với chính sách chất lượng của trường; được xác định theo thứ tự ưu tiên nhằm cụ thể hóa chính sách chất lượng theo từng giai đoạn cụ thể;

c) Mục tiêu chất lượng được ý kiến đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, đại diện các tổ chức đoàn thể, người học và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có tiếp nhận học sinh, sinh viên đến thực tập, thực hành, làm việc;

d) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi của các định hướng chiến lược hay các quy định khác có liên quan.

3. Xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng:

a) Phòng TT & ĐBCLGD xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Sổ tay bảo đảm chất lượng phản ánh trung thực, chính xác các quy định về hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà trường.

c) Được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, cập nhật phù hợp với thực tế phát triển của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và sự thay đổi định hướng chiến lược hay quy định khác có liên quan.

4. Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng:

a) Phòng TT & ĐBCLGD chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo cách thức sau:

- Xác định lĩnh vực quản lý chất lượng trên cơ sở các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp hiện hành. Tùy theo điều kiện, đặc thù của nhà trường có thể xác định các lĩnh vực quản lý chất lượng khác nếu cần thiết;

- Căn cứ các lĩnh vực quản lý chất lượng đã được xác định, nghiên cứu, xây dựng các nội dung cụ thể của từng lĩnh vực quản lý chất lượng.

b) Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho từng nội dung cụ thể của các lĩnh vực quản lý chất lượng trình người đứng đầu cơ sở cơ sở giáo dục nghề nghiệp phê duyệt. Các hoạt động bắt buộc phải xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng, bao gồm: Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo; tuyển sinh; kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học; tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý; quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị; quản lý xưởng; khảo sát học sinh sau tốt nghiệp; khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

Bước 3. Phê duyệt và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

1. Hiệu trưởng phê duyệt các nội dung thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng trước khi vận hành hệ thống trong nhà trường.

2. Hệ thống bảo đảm chất lượng được công bố công khai để toàn thể cán bộ, nhà giáo, nhân viên và các đối tượng khác có liên quan biết và triển khai thực hiện.

c) Chính sách chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường đã xây dựng chính sách chất lượng giai đoạn 2020-2025 và ban hành theo Quyết định số 39a/QĐ-CDYT ngày 28/02/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông.

Lãnh đạo, cán bộ, viên chức, người lao động Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông cam kết:

«Xây dựng trường Cao đẳng Y tế Hà Đông thành cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tự chủ; đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực Y tế chất lượng cao trong lĩnh vực chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân đáp ứng nhu cầu trong nước, khu vực và thế giới với phương châm “Đổi mới, chất lượng và chuyên nghiệp”»

BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Lấy người học làm trung tâm, nhu cầu thị trường là cơ sở, doanh nghiệp là đối tác để vận hành và phát triển hoạt động đào tạo;

2. Khuyến khích các hoạt động đổi mới, sáng tạo trong CBGV, HSSV;

3. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ viên chức có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức để đáp ứng các tiêu chí cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, hoạt động theo mô hình tự chủ;

4. Thường xuyên cập nhật nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp dạy-học phù hợp với sự thay đổi thị trường;

5. Đầu tư trang thiết bị đào tạo, ứng dụng triệt để thành tựu công nghệ 4.0 để nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy – học, quản lý và phục vụ;

6. Đổi mới công tác quản lý nhà trường, ứng dụng các mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến vào các hoạt động; từng bước chuẩn hóa, quy trình hóa, tin học hóa quản trị trường học ;

7. Mở rộng hợp tác liên kết với các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đào tạo, viện nghiên cứu, nhà tuyển dụng trong nước và nước ngoài trong các hoạt động giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ ;

8. Duy trì vận hành, cải tiến thường xuyên hệ thống bảo đảm chất lượng của Nhà trường.

d) Mục tiêu chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường đã xây dựng mục tiêu chất lượng và ban hành theo Quyết định số 26/QĐ-CDYT ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông.

1. Hoàn thành trên 80% chỉ tiêu tuyển sinh năm 2021.
2. Đạt 100% kế hoạch đào tạo của Trường.
3. Trên 65% Học sinh – Sinh viên có kết quả học tập đạt từ loại khá trở lên.
4. Xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm trên máy tính cho ít nhất 50% các mô học, mô đun mỗi chuyên ngành đào tạo.
5. Thẩm định chương trình thực hành của 4 chuyên ngành : điều dưỡng, dược, hộ sinh và xét nghiệm.
6. Thực hiện ít nhất 10 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, sáng kiến kinh nghiệm và có bài báo đăng trên các tạp chí trong nước và nước ngoài.
7. 100% giảng viên tham gia các lớp tập huấn về phương pháp giảng dạy, đổi mới chương trình đào tạo do Nhà trường tổ chức.
8. Ít nhất 70% giảng viên ở các khoa/bộ môn được lấy ý kiến phản hồi từ người học; mức độ hài lòng về chất lượng giảng dạy của giáo viên đạt trên 75%.
9. Trên 60% sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp từ 6 – 12 tháng.
10. Trên 70% cơ sở y tế được khảo sát hài lòng về mức độ đáp ứng nhu cầu kỹ năng tay nghề của Học sinh – Sinh viên.
11. Mở rộng thêm 02 cơ sở thực tập tuyển trên cho Học sinh – sinh viên.
12. Hoàn thành việc xây dựng hệ thống Bảo đảm chất lượng nhà trường.

đ) Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành

Năm 2021 nhà trường quan tâm đến 5 nội dung bảo đảm chất lượng giáo dục sau:

- Bảo đảm chất lượng hoạt động dạy và học;
- Bảo đảm chất lượng chương trình, giáo trình đào tạo;
- Bảo đảm chất lượng cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động;
- Bảo đảm chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo; thư viện;

- Bảo đảm chất lượng công tác HSSV, dịch vụ người học.

STT	Quy trình	Ký hiệu
1	QT Xây dựng quy trình đảm bảo chất lượng	QT.01
2	QT Lấy ý kiến phản hồi của nhà tuyển dụng	QT.02
3	QT Lấy ý kiến phản hồi của học sinh, sinh viên đã tốt nghiệp	QT.03
4	QT Biên soạn, bổ sung, chỉnh sửa ngân hàng câu hỏi thi	QT.04
5	QT Dự giờ	QT.05
6	QT Ra đề thi	QT.06
7	QT Giám sát thi	QT.07
8	QT Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo	QT.08
9	QT Đánh giá nội bộ	QT.09
10	QT Hành động phòng ngừa, khắc phục	QT.10
11	QT Kiểm soát hồ sơ đảm bảo chất lượng	QT.11
12	QT Tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN	QT.12
13	QT Thực tập lâm sàng tại TTTHKCB	QT.13
14	QT Khám sức khỏe tại TTTHKCB	QT.14
15	QT Quản lý đề tài NCKH cấp trường	QT.15
16	QT Tổ chức thi lại môn học/mô đun	QT.16
17	QT Thực hiện và kiểm soát tiến độ đào tạo	QT.17
18	QT In/viết và cấp phát VB tốt nghiệp	QT.18
19	QT Xét điều kiện thi tốt nghiệp	QT.19
20	QT Sửa chữa tài sản, thiết bị	QT.20
21	QT Bảo trì, bảo dưỡng	QT.21
22	QT Điều chuyển tài sản, thiết bị	QT.22
23	QT Thanh lý công cụ, dụng cụ, vật tư	QT.23
24	QT Quản lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ	QT.24
25	QT Xử lý công văn đi	QT.25
26	QT Xử lý công văn đến	QT.26
27	QT Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV	QT.27
28	QT Tổ chức nhập học	QT.28
29	QT Xét miễn giảm học phí học sinh, sinh viên	QT.29
30	QT Xét, cấp học bổng khuyến khích học nghề	QT.30
31	QT Xử lý, kỷ luật học sinh, sinh viên	QT.31
32	QT Xây dựng chương trình đào tạo	QT.32
33	QT Bổ sung, chỉnh sửa chương trình đào tạo	QT.33

34	QT Biên soạn giáo trình	QT.34
35	QT Bổ sung, chỉnh sửa giáo trình	QT.35
36	QT Lựa chọn giáo trình	QT.36
37	QT Tuyển dụng	QT.37
38	QT Đánh giá, phân loại viên chức và lao động hợp đồng	QT.38
39	QT Quy hoạch cán bộ quản lý	QT.39
40	QT Đăng kí chỉ tiêu và cử viên chức đi dự thi ĐH, SĐH	QT.40
41	QT Cử viên chức đi học	QT.41
42	QT Đánh giá nhà giáo	QT.42
43	QT Xây dựng thời khóa biểu	QT.43
44	QT Xét điều kiện thi kết thúc môn học/mô đun	QT.44
45	QT Thi kết thúc môn học/mô đun	QT.45
46	QT Thi và công nhận tốt nghiệp	QT.46
47	QT Học lại	QT.47
48	QT Thu học phí	QT.48
49	QT Thanh toán giờ giảng	QT. 49
50	QT Thanh toán mua sắm tài sản, vật tư tiêu hao	QT. 50
51	QT Mượn trả tài liệu	QT. 51
52	QT Đọc sách tại thư viện	QT. 52
53	QT Nhập/quản lý sách	QT. 53
54	QT Kiểm kê tài liệu	QT. 54
55	QT Thanh lọc tài liệu	QT. 55
56	QT Bảo quản bài giảng, sách	QT. 56
57	QT In, cấp phát tài liệu giảng dạy	QT. 57
58	QT Đăng tin bài, cơ sở dữ liệu lên website	QT. 58
59	QT Tuyển sinh	QT. 59
60	QT Khảo sát người học về nhà giáo	QT.60
61	QT Khảo sát người học về nhà trường	QT.61
62	QT Khảo sát cán bộ, nhà giáo về nhà trường	QT.62

e) Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng gồm cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng và hạ tầng thông tin, thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Cơ sở dữ liệu mở, có khả năng mở rộng, cập nhật khi cần thiết;
- Phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của cơ

sở giáo dục nghề nghiệp và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng;

- Ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kết nối với hệ thống thông tin quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp;
- Phân quyền truy cập hệ thống theo cấp độ quản lý phục vụ việc ra quyết định quản lý, điều hành các hoạt động bảo đảm chất lượng.

Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được định kỳ rà soát, nâng cấp, xây dựng và ban hành quy chế quản lý, vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

Phòng TT & ĐBCLGD phối hợp với tổ Trung tâm Thông tin – Thư viện và in ấn, phòng Hành chính tổng hợp xây dựng và thực hiện tổ chức vận hành hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

+ Thiết bị mạng:

- Hệ thống máy chủ: 03 máy chủ;
- Đường cáp quang: 03 đường cáp quang;
- Mạng Wifi: Được kết nối đến toàn trường.

+ Hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng được công bố trên trang Web của nhà trường: <http://cdythadong.edu.vn>

+ Các quy trình/công cụ/ biểu mẫu trên cổng thông tin giáo viên. CBQL, giáo viên, nhân viên và người lao động đều có thể truy cập và sử dụng.

2.2. Đánh giá, cải tiến

a) Đánh giá

a1) Tổng số đợt đánh giá: 01 đợt trong năm

a2) Tổng số đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá:

19 đơn vị thuộc nhà trường thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN năm 2021 theo Kế hoạch số 70/KH-CĐYT-TTĐBCLGD ngày 01/03/2021 của Hiệu trưởng.

b) Cải tiến

Để đánh giá hệ thống Bảo đảm chất lượng giáo dục, nhà trường đã lập Kế hoạch số 99/KH-CĐYT ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Hiệu trưởng về việc xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp năm 2021. Các đơn vị thực hiện báo cáo công tác Bảo đảm chất lượng giáo dục năm 2021 theo thông báo số 542/TB-CĐYT ngày 9/11/2021. Sau một năm thực hiện, nay nhà trường tự đánh giá công tác bảo đảm chất lượng của trường như sau:

b1) Chính sách chất lượng

Hiện nay nhà trường thực hiện chính sách chất lượng được ban hành năm 2020, các chính sách này cụ thể hóa chiến lược phát triển của trường giai đoạn 2020-2025, nhìn chung các chính sách chất lượng này đề ra là phấn đấu đến năm 2025 Nhà trường trở thành

một trong các trường cao đẳng chất lượng cao của cả nước theo quyết định Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 11/10/2019 của Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án “Phát triển trường cao đẳng chất lượng cao đến năm 2025” và Quyết định số 1769/QĐ-LĐTBXH ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành phê duyệt ngành, nghề trọng điểm. Hiện nay, ngành Điều dưỡng của nhà trường đã được lựa chọn ngành, nghề trọng điểm cấp Asean.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn trên, trong năm 2020, trường đã xây dựng chiến lược phát triển Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn 2030. Đề cụ thể hóa các chủ trương và định hướng phát triển của nhà trường công tác quản lý và đào tạo nhằm thực hiện bảo đảm chất lượng tại trường, Hiệu trưởng đã ban hành chính sách chất lượng của trường giai đoạn 2020-2025 theo Quyết định số 39a/QĐ-CDYT Nội dung chính sách chất lượng cụ thể như sau:

«Xây dựng trường Cao đẳng Y tế Hà Đông thành cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập tự chủ; đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực Y tế chất lượng cao trong lĩnh vực chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân đáp ứng nhu cầu trong nước, khu vực và thế giới với phương châm “Đổi mới, chất lượng và chuyên nghiệp”»

- Lấy người học làm trung tâm, nhu cầu thị trường là cơ sở, doanh nghiệp là đối tác để vận hành và phát triển hoạt động đào tạo;
- Khuyến khích các hoạt động đổi mới, sáng tạo trong CBGV, HSSV;
- Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ viên chức có đủ năng lực, phẩm chất đạo đức để đáp ứng các tiêu chí cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, hoạt động theo mô hình tự chủ;
- Thường xuyên cập nhật nội dung chương trình, giáo trình, phương pháp dạy-học phù hợp với sự thay đổi thị trường;
- Đầu tư trang thiết bị đào tạo, ứng dụng triệt để thành tựu công nghệ 4.0 để nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy – học, quản lý và phục vụ;
- Đổi mới công tác quản lý nhà trường, ứng dụng các mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến vào các hoạt động; từng bước chuẩn hóa, quy trình hóa, tin học hóa quản trị trường học ;
- Mở rộng hợp tác liên kết với các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đào tạo, viện nghiên cứu, nhà tuyển dụng trong nước và nước ngoài trong các hoạt động giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ ;
- Duy trì vận hành, cải tiến thường xuyên hệ thống bảo đảm chất lượng của Nhà trường.

b2) Mục tiêu chất lượng năm 2021

- Đánh giá sự phù hợp mục tiêu chất lượng nhà trường, năm 2021 nhà trường đã thực hiện các công việc sau:

+ Xây dựng và ban hành mục tiêu chất lượng năm 2021 theo Quyết định số 26/QĐ-CDYT ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà

Đông.

+ Căn cứ mục tiêu chất lượng năm học 2021, phòng TT & ĐBCLGD đã cụ thể hóa các mục tiêu trên bằng cách xây dựng kế hoạch thực hiện 12 mục tiêu chất lượng cấp trường trong đó có phân công các đơn vị theo dõi thực hiện và kết quả tự đánh giá cụ thể như sau:

- Trung tâm ĐT-NCXH&HTQT chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 01: Năm 2021 là dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến rất phức tạp với 4 đợt bùng phát mạnh, điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác tuyển sinh; Năm 2021, nhà trường hoàn thành 71, 3 % chỉ tiêu tuyển sinh năm 2021.

- Phòng Đào tạo&QLKH, các Bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 02: Đạt 100% kế hoạch đào tạo đã được điều chỉnh phù hợp giảng dạy trực tuyến trong thời kỳ dịch Covid -19

- Phòng Đào tạo&QLKH, các Bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 03: Do ảnh hưởng dịch Covid 19 và do đặc thù ngành sức khỏe, vì vậy chưa tổ chức thi tốt nghiệp được cho HSSV năm cuối, nên chưa đánh giá đầy đủ mục tiêu này. Kết quả học tập toàn khóa (3 năm) của sinh viên năm cuối được đánh giá có trên 65% Học sinh – Sinh viên đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên;

- Phòng Thanh tra&ĐBCLGD, các bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 04: Hệ thống ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm trên 50% máy tính được xây dựng;

- Phòng Đào tạo&QLKH, các bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 05: 04 CTĐT (CTĐT lý thuyết và CTĐT TH) trình độ cao đẳng của 04 ngành Điều dưỡng, dược, hộ sinh, Kỹ thuật xét nghiệm Y học được tổ chức biên soạn, thẩm định, ban hành theo quy định;

- Phòng Đào tạo&QLKH, các đơn vị trực thuộc trường chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 06: Năm 2021, nhà trường thực hiện nghiệm thu 06 đề tài cấp cơ sở, công nhận 02 sáng kiến cải tiến và có 06 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước, 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài

- Phòng Tổ chức cán bộ, các bộ môn trường chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 07: 100% giảng viên tham gia các lớp tập huấn về phương pháp giảng dạy, đổi mới chương trình đào tạo do Nhà trường tổ chức

- Phòng TT & ĐBCLGD, các bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 08: Năm 2021 có 70% giảng viên ở các bộ môn được lấy ý kiến phản hồi từ người học; 100% các giảng viên được lấy ý kiến đều đạt mức độ hài lòng về chất lượng giảng dạy.

- Phòng TT & ĐBCLGD, Phòng CTCT&QL HSSV chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 09: Năm 2021 nhà trường đã triển khai thực hiện, tuy nhiên kết quả chỉ lấy được ý kiến của 8,2% người học có việc làm sau khi

NH
IG
NC

tốt nghiệp từ 6 – 12 tháng.

- Phòng TT & ĐBCLGD, Phòng Đào tạo & QLKH, các bộ môn chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 10: Trên 73% cơ sở y tế được khảo sát hài lòng về mức độ đáp ứng nhu cầu kỹ năng tay nghề của Học sinh – Sinh viên.

- Phòng Đào tạo & QLKH, các đơn vị trực thuộc trường chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 11: Do ảnh hưởng dịch Covid 19 nên năm 2021 nhà trường chưa mở rộng thêm được cơ sở thực tập tuyển trên nào cho Học sinh – sinh viên.

- Phòng TT & ĐBCLGD, các đơn vị toàn trường chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện mục tiêu chất lượng cấp trường số 12: Năm 2021 nhà trường hoàn thành việc xây dựng hệ thống Bảo đảm chất lượng nhà trường.

b3) Quy trình, công cụ và các biểu mẫu

Trong năm 2020-2021, nhà trường đã xây dựng được 62 quy trình, các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng được xây dựng, vận hành theo hướng dẫn TT 28/2017/BLĐTHXH. Các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng cho các hoạt động đào tạo của nhà trường: Dạy và học; Chương trình, giáo trình đào tạo; Cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức, người lao động; Cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, thư viện và Công tác HSSV, dịch vụ người học.

Trong năm 2021, nhà trường đã tập trung vào việc vận hành hệ thống các quy trình trên, song song với việc vận hành, trường còn thực hiện rà soát điều chỉnh và cập nhật lại một số nội dung, cụ thể như sau:

- *Nội dung của từng lĩnh vực quản lý chất lượng được chỉnh sửa, bổ sung cải tiến*

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số nội dung đang vận hành	05	
Số lượng nội dung thực hiện chỉnh sửa	03	
Số lượng nội dung được bổ sung	0	
Số lượng nội dung loại bỏ	0	

- *Các quy trình, công cụ bảo đảm chất, lượng được cải tiến*

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số quy trình, công cụ đang vận hành	60	02 QT không vận hành do dịch covid-19
Số lượng quy trình, công cụ thực hiện chỉnh sửa	09	
Số lượng quy trình, công cụ được bổ sung	0	
Số lượng quy trình, công cụ loại bỏ	0	

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Ưu điểm:

Nhờ có chính sách, mục tiêu chất lượng rõ ràng, cụ thể và số tay chất lượng được cập nhật, cải tiến hàng năm cùng với sự phân công trách nhiệm theo dõi đến từng cá nhân, đơn vị nên trong năm 2021 hoạt động bảo đảm chất lượng của trường đã đạt được một số kết quả sau:

Năm 2021, nhà trường đã lập Kế hoạch số 70/KH-CĐYT-TTĐBCLGD ngày 01/03/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐYT Hà Đông về việc thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2020

Quyết định số 124/QĐ-CĐYT ngày 01/03/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐYT Hà Đông về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2021

Tổ chức tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN đạt 93,5/100 điểm. Đạt chuẩn chất lượng cơ sở GDNN;

Tổ chức tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng, trình độ cao đẳng đạt 90/100 điểm. Đạt chuẩn chất lượng Chương trình đào tạo.

Trong năm, nhà trường đã hệ thống lại toàn bộ các mẫu phiếu khảo sát việc lấy ý kiến các bên liên quan về các mặt hoạt động của trường, trong đó khuyến khích các đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát và quản lý.

Với kết quả trên cho thấy:

- Các quy trình, công cụ, biểu mẫu cũng như các hướng dẫn cụ thể, đã giúp giải quyết công việc theo một trật tự, rút ngắn thời gian khi cần giải quyết một công việc, tạo thuận lợi cho các đơn vị trong công tác tự đánh giá bảo đảm chất lượng;
- Việc nhà trường, các đơn vị áp dụng các quy trình, công cụ để thực hiện công việc là rất phù hợp trong điều kiện hiện nay và đã giúp nhà trường nâng cao chất lượng cho việc dạy và học;
- Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được vận hành trên trang web, cổng thông tin nội bộ, các vấn đề chuyển tải đến CBGV được nhanh chóng, dễ dàng và kịp thời, hỗ trợ thực hiện các công tác được thuận lợi, giảm thiểu rất nhiều thời gian giúp công tác bảo đảm chất lượng được thực thi tốt và hiệu quả;
- Nhận thức của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường về tầm quan trọng của hệ thống BĐCL đã được nâng cao. Từ đó, từng bước hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường.

3.2. Tồn tại, hạn chế:

Năm 2021, nhà trường đã áp dụng hệ thống Bảo đảm chất lượng mà nhà trường đã xây dựng vào việc vận hành tất cả các hoạt động của trường, kết quả cho thấy, công tác ĐBCLGD nhà trường đã đạt được những kết quả tốt và hiệu quả. Tuy nhiên, một số

quy trình chưa được triển khai vận hành trong năm 2021, mà nguyên nhân chính là do dịch Covid-19 kéo dài, một số hoạt động của nhà trường chưa được triển khai, trong năm 2021 cần cải tiến một số nội dung sau:

- Xây dựng ban hành quy định bổ sung, chỉnh sửa chương trình, giáo trình ;
- Chỉnh sửa, bổ sung quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học;
- Cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung một số văn bản, biểu mẫu mới theo quy định

3.3. Đề xuất

Nhà trường tiếp tục hướng dẫn, tuyên truyền, quảng bá rộng rãi tầm quan trọng và lợi ích mà hoạt động BĐCL mang lại, qua đó CBVC sẽ có cách nhìn khách quan hơn, sẽ dành nhiều thời gian hơn cho hoạt động Bảo đảm chất lượng của trường;

Nhà trường Các đơn vị tiếp tục rà soát, cải tiến hệ thống BĐCL đã ban hành theo hướng tinh gọn, ràng buộc logic lẫn nhau theo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và chiến lược phát triển trường cho phù hợp với thực tiễn;

Nhà trường hoàn thiện Hệ thống thông tin công tác BĐCL và hộp thư điện tử của trường kết nối được với các đơn vị.

Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng kiến thức cơ bản về Bảo đảm chất lượng bên trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho các cán bộ và giảng viên trong nhà trường.

Nơi nhận):

- TCGDNN;
- Sở LĐ-TBXH Hà Nội
- UBND Hà Nội;
- Lưu: VT, TT&ĐBCLGD

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Trường